

# HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT MÁY RỬA BÁT TEXGIO TG - W60F966



## Đọc hướng dẫn:

Khách hàng thân mến,

Vui lòng đọc kỹ Hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo về sau.

Quyển sách này gồm các phần: Hướng dẫn an toàn, sử dụng, Hướng dẫn lắp đặt và mẹo xử lý sự cố, v.v. v.v. ...

Hãy đọc hướng dẫn trước khi sử dụng máy rửa bát sẽ giúp bạn sử dụng và bảo trì máy rửa bát thích hợp.



## Trợ giúp khi gọi hỗ trợ:

Xem phần Xử lý sự cố giúp bạn có thể xử lý một số các vấn đề thường gặp mà không cần yêu cầu nhân viên kỹ thuật hỗ trợ.



## CHÚ Ý:

Nhà sản xuất, tuân theo chính sách phát triển và cập nhật sản phẩm, có thể tiến hành điều chỉnh mà không thông báo trước.

**Khuyến cáo:** Mở máy rửa bát lần đầu tiên trước khi sử dụng. Nguyên nhân: 100% máy rửa bát đều được nhà sản xuất TEST trước khi xuất ra thị trường.

Kích hoạt bảo hành tại thời điểm mua máy ngay khi mua để tận dụng lợi ích cho việc bảo hành sau này.

## Nội dung chính

## Số trang

1) Thông tin an toàn..... 2

2) Xử lý..... 3

3) Lắp đặt..... 4

**Định vị và xử lý lỗi**

**Kết nối cấp nước và cấp điện**

4) Hướng dẫn sử dụng ..... 7

5) Sử dụng lần đầu tiên..... 8

Bộ phận làm mềm nước

Nạp muối vào bộ phận làm mềm nước

Đổ đầy bộ phận định lượng nước trợ chất làm bóng

Tính chất chất tẩy rửa

6) Cách xếp bát đĩa rửa bát...à...a...lợi ích

7) Khởi động chương trình.....t...r...l...n

Bảng chu kỳ làm việc

Khởi động máy

Thao tác để chương trình

Thêm bát đĩa khi máy đang hoạt động

8) Bảo trì và vệ sinh.....20

9) Mẹo xử lý sự cố.....24

Mã lỗi

Trợ giúp khi gọi hỗ trợ

10) Thông số kỹ thuật..... 28

## 1. Thông tin an toàn

### **▲ CẢNH BÁO**

*Khi sử dụng máy rửa bát, bạn hãy tuân thủ các biện pháp phòng ngừa cẩn trọng*

### **▲ CẢNH BÁO! KHÍ HYDRO DỄ NỔ**

Trong các điều kiện nhất định, khí hydro có thể được tạo ra trong hệ thống ống nóng mà không được sử dụng trong vòng hai tuần hoặc lâu hơn. **KHÍ HYDRO DỄ NỔ.** Nếu hệ thống nước nóng được sử dụng trong một khoảng thời gian ngắn, khí sử dụng từ hệ thống máy rửa bát phải bật tất cả vòi nước nóng để nước chảy từ mỗi vòi trong vòng vài phút. Điều này sẽ giải phóng khí hydro tích trữ. Vì là loại khí dễ cháy nổ, nên luôn luôn tắt máy rửa bát trong thời gian này.

### **▲ CẢNH BÁO NGƯỜI DÙNG! SỬ DỤNG THÍCH HỢP**

- Không lạm dụng, ngồi lê trên cửa hoặc gõ vào cửa máy rửa bát.
- Không chạm vào bộ phận làm nóng bên trong hoặc ngay sau khi sử dụng.
- Không vận hành máy rửa bát trừ khi các cửa đã đóng kín. Luôn cẩn thận nếu máy rửa bát vẫn đang hoạt động vì có thể bị phun ra ngoài.
- Không đặt bất kỳ vật nặng nào hoặc đứng lên cửa khi cửa đã mở. Cửa sẽ bị gãy về phía trước.
- Khi cho các vật dụng vào để rửa, hãy:
  - Đặt các vật nhọn sao cho chúng không gây hại đến cửa làm kín cửa.
  - Đặt dao nhọn với cán dao ở trên để giảm nguy cơ bị thương.
  - Cảnh báo: Dao và các thiết bị khác có các bộ phận sắc nhọn phải được đặt trên giá sao cho các bộ phận sắc nhọn hướng xuống dưới hoặc đặt nằm ngang.
- Khi sử dụng máy rửa bát, bạn nên tránh để các vật nhựa tiếp xúc với bộ phận làm nóng.
- Kiểm tra xem hộp chất tẩy rửa có hết sau khi hoàn thành chu kỳ rửa.
- Không rửa các vật dụng bằng nhựa trừ khi chúng được ghi rõ là an toàn cho máy rửa bát hoặc thích hợp. Đối với các vật dụng bằng nhựa, hãy kiểm tra khuyến cáo của nhà sản xuất.
- Chỉ sử dụng chất tẩy rửa và phụ gia rửa được thiết kế dành cho máy rửa bát tự động. Không được sử dụng xà phòng, bột giặt và nước rửa bát bằng tay cho máy rửa bát.
- Thiết bị ngắt kết nối với các nguồn cấp điện phải được lắp vào ổ cắm cố định với khoảng cách tiếp xúc ít nhất 3mm trong các ổ.

- Không để trẻ em tiếp xúc với chất tẩy rửa hoặc chất làm bóng (chất trợ xả),
- Không để trẻ em lại gần khi cửa máy rửa bát mở vì có thể vẫn còn một ít chất tẩy rửa vẫn còn sẽ bị tràn ra ngoài.
- Trẻ em cần bảo đảm được sự an toàn bằng cách khóa cửa máy rửa bát khi không có người.
- Sản phẩm này không thiết kế để dành cho trẻ em (bao gồm cả trẻ em) thiếu năng lực, năng lực cảm nhận hoặc những người không có kinh nghiệm kiến thức trừ khi họ được giám sát sử dụng thiết bị bởi người có trách nhiệm đảm bảo an toàn.
- Chất tẩy rửa máy rửa bát là chất kiềm. Do đó để giảm nguy hiểm nếu nuốt phải. Tránh tiếp xúc với da và mắt, giữ trẻ em phải tránh xa máy rửa bát khi cửa mở.
- Không nên để cửa mở vì nếu dây có thể gây nên gãy vỡ cơ sở.
- Nếu dây nguồn, dây điện bị hỏng thì phải thay thế bởi nhà sản xuất hoặc các bộ phận dịch vụ hay nhân viên kỹ thuật có năng lực để tránh gây nguy hiểm.
- Vui lòng vứt bỏ các vật liệu đúng cách.
- Chỉ sử dụng máy rửa bát với các chức năng đã ghi rõ.
- Trong quá trình lắp đặt nguồn cấp điện cho máy rửa bát phải tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không để nước tràn ra ngoài.
- Thiết bị được kết nối với nguồn nước bằng ống mềm, và không sử dụng ống mềm cũ.
- Máy rửa bát này không thiết kế để sử dụng trong nhà hàng. Nó được thiết kế để sử dụng trong các hộ gia đình.

**ĐỌC VÀ TUÂN THỦ CÁC THÔNG TIN AN TOÀN CẦN THẬN GHI NHỚ CÁC HƯỚNG DẪN NÀY**

**2. Xử lý**



Vứt bỏ vật liệu đúng cách theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Tất cả các vật liệu đúng cách để tái chế. Có thể

Các bộ phận bằng nhựa được tái chế theo tiêu chuẩn quốc tế: (ví dụ PS cho polystyren, vật liệu khác)

Thiết bị này tuân thủ quy định Châu Âu 2002/96/EC về thiết bị điện tử và điện tử - WEEE.

## CẢNH BÁO!

Vật liệu dễ dàng có thể gây nguy hiểm cho trẻ em!

Để rút bỏ bao gói và thiết bị vui lòng đến trung tâm tái chế. Cắt dây nguồn cung cấp điện và đóng nắp thiết bị không sử dụng.

Bao bì cacrton được sản xuất bằng giấy tái chế và nên được tái sử dụng.

Bằng cách bảo vệ các sản phẩm được sử dụng đúng cách, bạn sẽ giúp làm giảm các tác động tiêu cực đến môi trường, sức khỏe con người và các vấn đề khác bắt nguồn từ việc xử lý rác thải của sản phẩm này.

Để biết thêm thông tin chi tiết về tái chế sản phẩm, vui lòng liên hệ với văn phòng địa phương và dịch vụ thu gom rác thải tại nhà.

### 3. Lắp đặt

⚠ Giữ sách hướng dẫn sử dụng này ở nơi dễ tham khảo và dễ đọc. Nếu bán thiết bị hay di chuyển thì phải đảm bảo hướng dẫn sử dụng luôn luôn ở bên thiết bị để khi cần thiết mới có thể nhận được những lời khuyên hữu ích.

⚠ Hãy đọc kỹ hướng dẫn này: Nó bao gồm các thông tin quan trọng liên quan đến việc lắp đặt để đảm bảo an toàn, sử dụng và bảo trì thiết bị.

Nếu phải di chuyển thiết bị, cần giữ ở vị trí thẳng đứng nếu thật cần thiết thì có thể đặt máy nằm ngang nhưng phải cẩn thận để tránh đổ vỡ.

#### Định vị và đặt trên sàn

1. Tháo thiết bị khỏi bao bì và kiểm tra xem có bị hư hại trong quá trình vận chuyển không. Nếu bị hỏng thì phải liên lạc đến nhà bán lẻ và nhà sản xuất để tiếp tục với quá trình lắp đặt.

2. Kiểm tra máy bàn để chắc chắn rằng mặt của nó tiếp xúc từ bên cạnh hoặc ở phía dưới. Thiết bị có thể đặt trong hộc tủ bếp.

3. Định vị máy rửa bát trên sàn chắc chắn. Nếu sàn gỗ gòn, đặc biệt là thiết bị có thể được điều chỉnh độ cao để đặt ở vị trí nằm ngang (góc nghiêng). Nếu góc nghiêng của thiết bị được xác định hợp lý thì thiết bị sẽ ổn định hơn, giảm tiếng ồn và giảm rung động hoặc ít gây rung tiếng ồn trong khi máy hoạt động.

4. Định vị thiết bị ở vị trí mong muốn. Luôn đặt vào vị trí các cạnh dọc theo tủ bên cạnh hoặc ở phía dưới. Máy rửa bát được trang bị ống mềm cấp nước và xả nước có thể định vị bên trái hoặc bên phải để dễ dàng lắp đặt trong hộp.

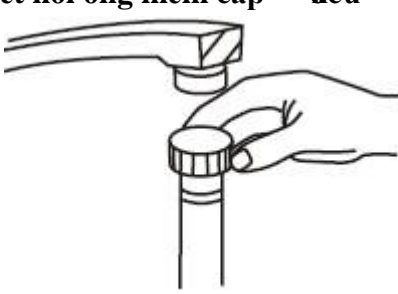
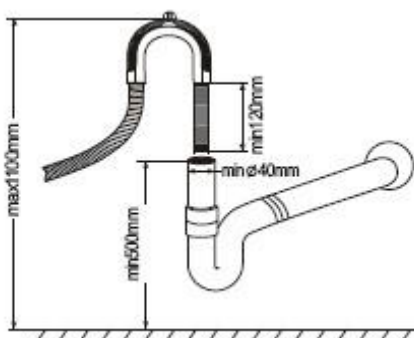
5. Góc độ thiết bị: Khi định vị xong thiết bị, hãy nhìn từ chiều cao (bắt vít vào hoặc rãnh) để điều chỉnh độ cao của máy rửa bát. Trong bất cứ trường hợp nào thì thiết bị không được nghiêng quá 2°.

**CHÚ Ý:** Chiều cao tối thiểu là 20mm.

#### Kết nối nguồn cấp nước và cấp điện

⚠ Kết nối nguồn cấp nước và cấp điện do nhân viên kỹ thuật viên lành nghề thực hiện.

- ▲ Máy rửa bát kết nối ống mềm cấp nước hoặc cấp điện.
- ▲ Thiết bị nên sử dụng ống ống mới kết nối với mạng ống cấp nước. Không sử dụng ống ống cũ.

<p><b>Kết nối ống mềm cấp nước</b></p> 	<p>Kết nối ống mềm cấp nước lạnh với đầu kết nối 3 / 4 inch cảnh báo không được siết chặt. Nếu ống nước là mới cần rửa sạch trước khi lắp. Nếu không tiến hành như vậy thì có nguy cơ bị tắc dẫn đến thiết bị bị hỏng.</p> <p>Lắp ống mềm xả nước của máy vào đường ống thoát nước mà không bị uốn cong.</p>
<p><b>Kết nối ống mềm xả nước</b></p> 	<p>Nếu chiều dài ống mềm không thích hợp thì cần áp dụng biện pháp cần thiết để kéo dài đạt hiệu suất rửa sạch. <b>Hãy nhớ rằng chiều dài ống mềm không vượt quá 4m kể cả khi kéo dài.</b></p> <p>Nếu ống mềm xả nước dài hơn 4m không được làm sạch nên bảo quản ống mềm phù hợp với đường ống xả để tránh bị rò rỉ ra ngoài.</p> <p><b>Lưu ý:</b> Đầu xả nước sẽ được gắn hoặc treo vào thân máy tối thiểu từ 40 cm so với chân máy (tối đa là 80 cm).</p>

**Kết nối điện**

Trước khi cắm phích cắm vào ổ điện, phải đảm bảo rằng:

- Ổ điện nối tiếp phải phù hợp quy định;
  - + (Vật dụng gồm: 1 chấu 1 chiều, nhíp để uốn dây và khoan. Khi giao giữa chấu và ổ cắm, bắt buộc phải có một đầu dây điện nối với ổ cắm để tránh rò rỉ điện vào ổ cắm bất kỳ trên máy rửa bát).
- Ổ điện có đèn báo tốt đi kèm thiết bị, ghi trên nhãn thông số đặt bên ngoài cửa (tham khảo phần mô tả thiết bị)
- Ổ điện phù hợp với phích cắm của thiết bị. Nếu không nhân viên kỹ thuật sẽ thay phích cắm (tham khảo phần hỗ trợ) không sử dụng cáp kéo dài hoặc nhiều ổ cắm.
- Khi lắp đặt thiết bị, cáp cấp điện và ổ điện phải là loại dễ sử dụng.
  - ▲ Khi lắp đặt thiết bị, cáp cấp điện và ổ điện là loại dễ sử dụng
  - ▲ Cáp không bị cong hoặc nén
  - ▲ Nếu cáp cấp điện bị hỏng thì phải gọi nhà sản xuất hay Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật thay thế để đảm bảo không gặp nguy hiểm (tham khảo phần Hỗ trợ)
  - ▲ Công ty không chịu trách nhiệm với bất cứ tai nạn nào xảy ra nếu các kỹ thuật viên đặt không đúng.

### Lời khuyên cho chu kỳ làm việc rửa đầu tiên

Sau khi lắp đặt thiết bị, lúc khởi chạy chu kỳ làm việc đầu tiên phải đổ đầy bộ phận đựng muối - khoảng 2kg muối (tham khảo phần Chất làm bóng và chất trợ xả). Nó có thể trở lại điều kiện hoạt động và không phải lo lắng. Cũng nên nhớ để ảnh hưởng MUỐI ÍT vẫn tiếp tục nhấp nháy trong vài chu kỳ làm việc sau tiếp theo.

### Xả nước thừa từ ống mềm nhớt nào

Nếu chỗ thoát nước của ống mềm nhớt không thể thoát trực tiếp vào lỗ thoát. Cần thiết phải tháo ống mềm nhớt vào thùng chứa thích hợp bên ngoài và thấp hơn xả.

### Cửa xả nước

Kết nối ống mềm xả nước. Ống mềm xả nước phải lắp đặt đúng để tránh rò rỉ nước. Đảm bảo rằng ống mềm cấp nước không bị uốn vặn hoặc đứt.

### Kéo dài ống mềm

Nếu cần kéo dài ống mềm xả, sử dụng ống mềm xả tự do.

Khi ống dài quá 4m, nếu không hiệu quả làm sạch của máy rửa bát sẽ bị giảm sút.

### Kết nối xyphong

Kết nối ống xả phải ở độ cao nằm trong khoảng từ 50 cm (tối thiểu) đến 100cm (tối đa) độ cao của máy rửa bát. Ống mềm xả nước sẽ được cố định bằng kẹp mềm.

### Khởi động máy rửa bát

Cần tiến hành các kiểm tra trước khi khởi động máy rửa bát:

1. Liệu máy rửa bát có được lắp đặt đúng cách?
2. Liệu van cấp nước?
3. Liệu có rò rỉ ở chỗ kết nối không?
4. Liệu đã kết nối đúng cách?
5. Liệu đã kết nối đúng cách?
6. Liệu ống mềm cấp và xả đã được kết nối?
7. Tất cả vật liệu đã sẵn sàng và được lắp đặt?

=> **Hãy lắp đặt đúng cách để máy rửa bát sử dụng hiệu quả và không báo lỗi trong quá trình sử dụng. Nếu còn thắc mắc, hãy liên hệ ngay với Hãng hoặc Cửa hàng bán sản phẩm để được hỗ trợ ngay.**

### Chú ý

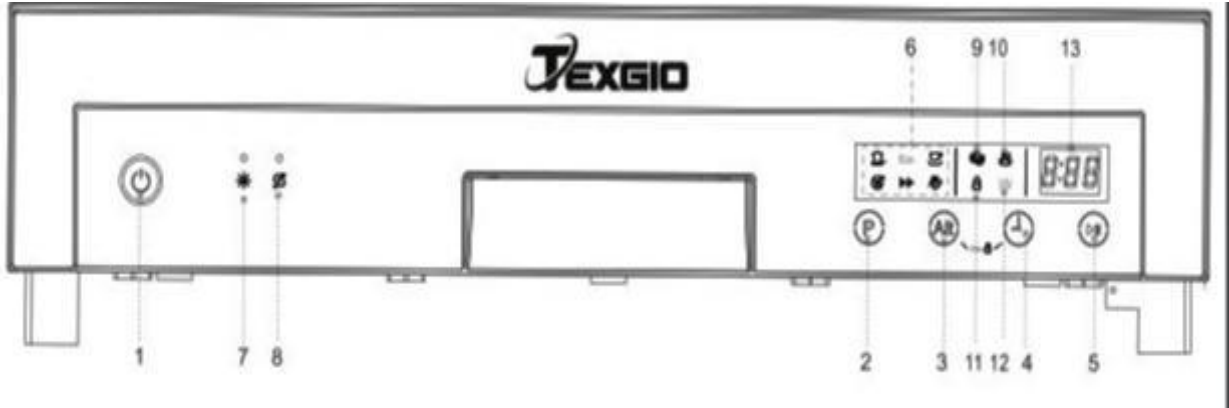
Sau khi lắp đặt, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này và lưu ý trong quá trình sử dụng. Nội dung của quyển hướng dẫn này rất hữu dụng cho việc sử dụng.

### QUAN TRỌNG!

Để đảm bảo công suất máy rửa bát tốt nhất, hãy đọc kỹ phần hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng lần đầu tiên.

### 3 . **Chỉ dẫn sử dụng**

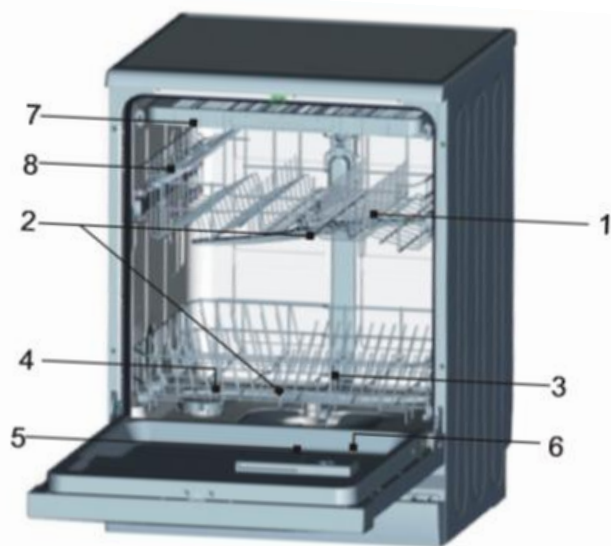
#### **Bảng điều khiển**



1. **Nút nguồn Power:** Cung cấp nguồn điện. Nhấn nút để bật/tắt máy.
2. **Nút Program:** Nhấn chọn lần lượt chương trình rửa. Nhấn nút để chọn chương trình rửa.
3. **Nút ALT:** Nhấn nút này, bạn có thể chọn tính năng "giãn" hoặc bạn có thể chọn đồng thời 3 chương trình rửa cùng lúc. Đèn flash sẽ sáng ứng với chương trình.
4. **Nút Delay:** Nhấn nút "chờ phép rửa" từ 1 giờ đến 24 giờ.
5. **Nút Start/ Pause:** Nhấn nút này để khởi động hoặc tạm dừng chế độ rửa của máy rửa bát. Muốn reset máy ( thay đổi lại chương trình rửa khác ) nhấn và giữ nút 3 giây.
6. **Đèn báo chương trình:** Khi bạn chọn chương trình rửa, đèn báo chương trình sẽ hiển thị.
7. **Đèn báo xả ( báo xả ):** Khi đèn báo xả sáng báo hiệu là bạn cần thêm chất trợ xả.
8. **Đèn báo muối:** Đèn báo muối sáng báo hiệu là bạn cần bổ sung thêm muối.
9. **Đèn báo " Có inng hãm a " l sà a " :** Đèn báo " Có inng hãm a " l sà a " báo hiệu là bạn cần thêm muối.
10. **Đèn báo " Có inng hãm a " l sà a " :** Đèn báo " Có inng hãm a " l sà a " báo hiệu là bạn cần thêm muối.
11. **Đèn báo " Có inng hãm a " l sà a " :** Đèn báo " Có inng hãm a " l sà a " báo hiệu là bạn cần thêm muối.
12. **Rửa 1/2 :** Đèn báo 1/2 sẽ sáng khi chọn chương trình rửa 1/2.
13. **Đèn thị kỹ thuật số :** Đèn thị kỹ thuật số hiển thị thời gian hoạt động còn lại, mã lỗi và thời gian trì hoãn.



## Đặc điểm máy rửa bát



### Mặt

#### t ócr

1. Giá trên
2. Tay quay phun n óc
3. Giá d ói
4. Bộ phận hộp óng muối
5. Bộ phận óng chất rửa
6. Bộ phận đựng chất làm bóng( trợ xả )
7. K h a ón gđ d ã a , t h ì a , d a o
8. K h a ó cđ

## 4. Sử dụng lần ó đầu tiên

### T r óc khi sử dụng máy rửa bát lần ó đầu tiên:

- A. Đổ 5 0 0 ml nước và đổ muối , rồi ó muối v à ón ó thò thò
- B. Đổ đầy chất trợ xả ( óng bóng )
- C. Cho chất tẩy rửa

### A. Bộ phận làm mềm n óc

Luôn sử dụng muối khi sử dụng máy rửa bát

### BỘ PHẬN LÀM MỀM N ÓC

Độ cứng của óc ở n ói n à y rất khác nhau. Nếu óc cứng trong quá trình sử dụng thì sẽ hình thành cặn, mảng bám t r ê n b á t ó bị, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt óng của máy rửa bát.

Thiết bị đ óc trang bị bộ phận làm mềm n óc, sử dụng muối óc thiết kế để loại bỏ vôi và khoáng chất khỏi óc. u

\*\*\* C á c h óng muối đ ó n g óng theo từng khu vực. Có thể đ óc c á từ H0đ-H7. Tuy nhiên, không cần thiết óng giá trị H0.

1. Tìm hiểu về giá trị độ cứng của nguồn n óc khu vực bạn đ óng máy rửa bát. Bạn có thể hỏi Công ty cung cấp óc tại n ói n à y



- Đặt giá trị có thể tìm thấy trong bản g ô cứng của máy.
- Đón rửa lại.
- Bật công tắc nguồn.
- Nhấn và giữ nút “ Delay ” ( Tìm kiếm thời gian chờ ) trong 5 giây. Tiếng chuông vang lên 1 lần và H... nhấp nháy trên màn hình hiển thị ( cài đặt gốc là H4 )

**BẢNG GIÁ TRỊ ĐỘ CỨNG CỦA NƯỚC**

Water hardness		Mmol/l	Set value on the machine
Clark	Range		
0-8	soft	0-1.1	H0
9-10	soft	1.2-1.4	H1
11-12	medium	1.5-1.8	H2
13-15	Medium	1.9-2.1	H3
16-20	medium	2.2-2.9	H4
21-26	hard	3.0-3.7	H5
27-38	hard	3.8-5.4	H6
39-62	hard	5.5-8.9	H7

**Để tắt máy tạm thời**

- Nhấn nút “ Tri-Stop ”. Mỗi lần nhấn nút, giá trị cài đặt sẽ giảm 1 giá trị H7, màn hình sẽ quay trở lại màn hình H0 ( tắt )
- Nhấn nút “ -P-Program ” để chọn chế độ Clarity.

**Chú ý!**

Chỉ sử dụng muối chuyên dụng thiết kế dùng cho máy rửa bát! Tất cả các loại muối khác không dùng cho máy rửa bát, đặc biệt là muối ăn, sẽ làm hỏng bộ phận làm mềm nước. Trong hợp tác chúng tôi khuyên người sử dụng muối không thích hợp nhà sản xuất không bảo hành và không có trách nhiệm với bất cứ thiệt hại nào gây ra.

Đồ đựng muối khi bắt đầu một chu trình rửa hoàn chỉnh.

Đề nghị người dùng tránh muối ăn hoặc các muối khác, có thể bị đập vụn, còn tồn lại trong máy sẽ dẫn đến ăn mòn.

Hộp đựng muối đặt đúng vị trí và đổ đầy như sau :



1. T h á o ỏ máy rửa bát ra và sau đ ỏ tháo nắp ra khỏi bình chứa muối. **1**
2. Nếu bạn ỏ đầy hộp chứa muối lần àu tiên, thì chỉ đổ đầy 2/3 thể tích với ỏ (khoảng 500ml) **2**
3. Đặt đầu phễu vào lỗ v à ỏ vào khoảng 2kg muối . T h ờng sẽ tràn nhữ ỏ nhỏ ra khỏi hộp chứa muối.
4. Cẩn thận v ỏ nắp lại,
5. Thông t ờng, đ ề cảnh báo muối sẽ tắt trong 2-6 ngày sau khi hộp chứa muối đ ỏ đầy muối.

**CHÚ Ý:** 1. Hộp chứa muối phải ỏ nạp lại k h ỏnh đ ỏ muối trên bản g ề hiển bật sáng. Cho dù hộp chứa muối ỏ đầy t h ỏnh đ ỏ có thể không tắt ỏ khi muối ỏ hòa tan hoàn toàn. Nếu k h ỏn g ỏnh đ ỏ trên bản g ề hiển ỏ (với một vài model) thì bạn có thể p h á n đ ỏ á n ỏ muối và ở trong bộ phận làm mềm ỏ bằng các chu kỳ làm việc mà máy rửa b á t ỏ. đ ỏ c h

2. Nếu có sự cố tràn muối thì một c h ỏn g ỏ rửa tr ỏ sẽ hoạt ỏng ỏ lâu ch ỏi, quét sạch chúng.

## **B. Đổ đầy bộ phận định l ỏng chất làm bóng (chất trợ xả)**

### **Chức n ỏ của chất làm bóng(chất trợ xả)**

Chất làm bóng (chất trợ xả) ỏ thêm vào tự động trong lần rửa cuối , ỏ bảo tẩy rửa sạch hoàn toàn, loại bỏ các mảng bám, vết t ỏ đ ỏng. Cải thiện việc l à m k h ỏ b á t đ ỏ

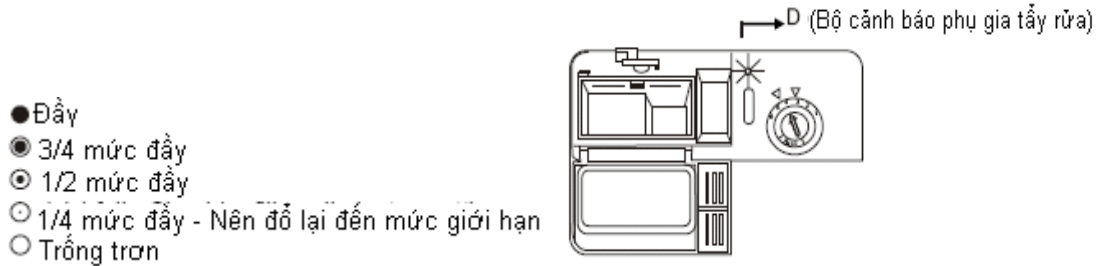
### **Chú ý!**

Chỉ sử dụng chất làm bóng (chất trợ xả) có nhãn hiệu giành cho máy rửa bát. Không bao giờ đ ỏ đ ỏ các hợp chất khác vào bộ phận ỏnh ỏng chất làm bóng (chất trợ xả) (ví dụ n h ỏ hóa chất lau máy rửa bát, thuốc tẩy l ỏn g ) ỏ ỏ có thể làm hỏng các thiết bị.

### **K h ỏ đầy bộ phận ỏnh ỏng chất làm bóng (chất trợ xả)**

Nếu kích thước ảnh báo chất làm bóng (chất trợ xả) trên bảng điều khiển thì bạn có thể đặt ảnh báo chất làm bóng (chất trợ xả) bằng màu sắc của bộ cảnh báo mức tối ưu áp dụng trên nắp bình chứa. Khi hộp chứa chất làm bóng (chất trợ xả) đầy thì toàn bộ cảnh báo sẽ tối đen. Khi chất làm bóng (chất trợ xả) giảm bớt, kích thước ảnh báo sẽ giảm. Bạn có thể đặt ảnh báo chất làm bóng xuống mức 1/4.

Khi chất làm bóng (chất trợ xả) giảm bớt, kích thước ảnh báo chất làm bóng (chất trợ xả) thay đổi như sau:



- 1 Mở bộ phận định lượng, xoay nắp để mở (bên trái nắp ra) và đặt chất làm bóng (chất trợ xả) vào bộ phận định lượng, cẩn thận không đổ quá đầy.
- 2 Đóng nắp bằng cách chèn nó thẳng hàng với mũi ở trên và ấn xuống để khóa (bên phải nắp).

Chất làm bóng (chất trợ xả) sẽ được xả trong suốt quá trình rửa cuối cùng để ngăn ngừa tạo thành các giọt nhỏ trên bát để loại bỏ các mảng bám và vết bẩn. Cải thiện việc sấy khô bằng cách có một bộ phận định lượng chất tẩy rửa.

Máy rửa bát được thiết kế sử dụng chất làm bóng (chất trợ xả) dạng lỏng. Bộ phận định lượng chất làm bóng (chất trợ xả) này được đặt bên trong cửa bên cạnh bộ phận định lượng chất tẩy rửa.

Để đổ đầy bộ phận định lượng, mở nắp và đổ chất làm bóng (chất trợ xả) vào bộ phận định lượng. Khi bộ cảnh báo mức đầy hoàn toàn chỉ mà bạn đặt tích, bình chứa chất làm bóng (chất trợ xả) là khoảng 140ml.

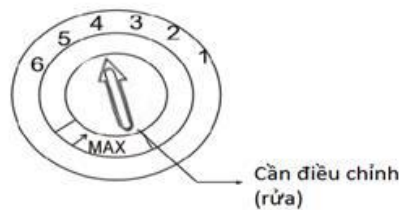
Cẩn thận không đổ quá nhiều bột giặt vào đây có thể dẫn đến quá nhiều xà phòng. Lau chùi vết tràn bằng vải ẩm. Dùng quần áo để thấm khô bạn đã đổ sữa rửa bát.

### Chú ý!

Làm sạch vết chất làm bóng (chất trợ xả) trong quá trình đổ đầy tràn bằng vải thấm hút tốt để tránh tạo quá nhiều bọt trong quá trình rửa tiếp theo.

**Đều chỉnh Bộ phận định lượng chất làm bóng (chất trợ xả)**

Bộ phận định lượng chất làm bóng (chất trợ xả) có 4 hoặc 6 chế độ cài đặt. Thông khởi động với mức cài bộ phận định lượng trên "4".



**CHÚ Ý:** Giảm định lượng nếu có các vết màu trắng trên các vết ố hoặc các vết ố trắng trên các vết ố trắng hoặc ố trắng và bát bị nhờn

**C. Tính chất chất rửa**

Chất rửa là hợp chất hóa học cần thiết để loại bỏ vết bẩn, tẩy sạch các vết bẩn và chúng ra khỏi máy rửa bát.

**Chất rửa đậm đặc**

Dựa vào hợp chất hóa học, máy rửa bát có thể phân thành hai loại cơ bản

- Chất rửa kiềm, thường gọi thành phần kiềm
- Chất rửa đậm đặc kiềm thấp với enzym tự nhiên

Sử dụng cơ học trong trình kết hợp với chất rửa để giảm ô nhiễm và thích hợp với bát đĩa; rửa này phù hợp với tính chất hòa tan vết bẩn của chất tẩy đậm đặc sử dụng có thể đạt kết quả như các tẩy khác dùng trong cơ học "còn nguyên"

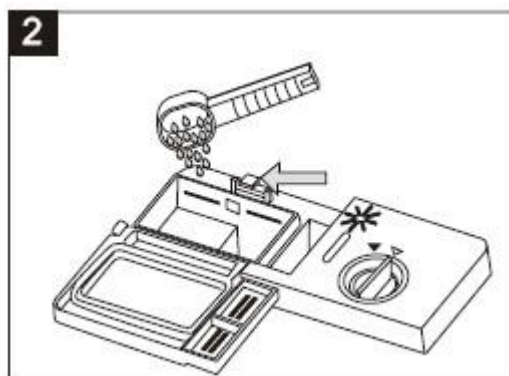
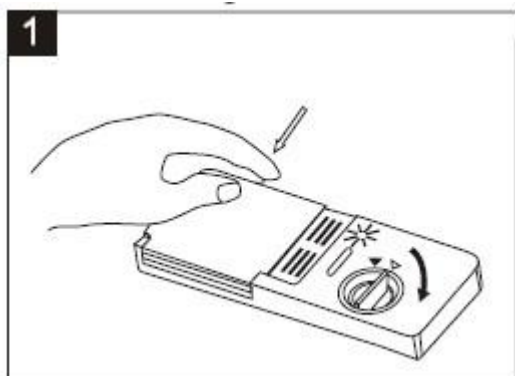
**Viên rửa**

Viên rửa của các nhãn hiệu khác nhau hòa tan với tốc độ khác nhau. Vì lý do này mà một vài chất rửa không thể hòa tan và phát huy khả năng là mt is on g của ngán n Đ o t đ ò n hã y sử dụng cơ học n khi sử dụng chất rửa để đảm bảo loại bỏ hoàn toàn cặn rửa còn sót lại.

**Bộ định lượng chất rửa**

Bộ định lượng phải nạp lại các khi khởi động mỗi chu kỳ làm việc rửa thông dẫn ur trong Bảng chu kỳ làm việc rửa. Máy rửa bát của bạn sử dụng ít chất rửa và chất làm bóng (chất trợ xả) hơn rửa của bạn á y ò n g. Chỉ một thìa chất rửa cho một lần rửa thông thông. Nếu có nhiều vết bẩn thì cần nhiều chất rửa hơn. Luôn thêm chất rửa vào cốc khi khởi động máy rửa bát, nếu cho vào sau, chất rửa có thể bị ẩm và sẽ hòa tan không cách.

**Lượng chất tẩy rửa sử dụng**



## CHÚ Ý:

**1** Nếu nắp đã ẩm ướt, hãy lau khô. Lò xo nắp mở.

**2** Luôn thêm chất rửa vào ô chứa bột rửa. Chỉ sử dụng chất rửa có nhãn mác giành cho máy rửa bát.

### **⚠ CẢNH BÁO!**

Chất rửa giành cho máy rửa bát là chất ăn mòn! Không chạm xa trẻ em.

Chỉ sử dụng chất rửa được sản xuất để dùng cho máy rửa bát. Giữ cho chất rửa luôn khô và không bị ẩm. Khi thêm chất rửa dạng bột vào trong bộ phận đựng bột rửa, hãy chắc chắn khi bạn đã sẵn sàng rửa bát đã.

### Đổ chất tẩy rửa

Đổ đầy bộ phận đựng chất tẩy rửa. Vạch h để ấn chỉ ra mức sử dụng trong bộ phận này:

**1** Đặt vị trí bộ phận chứa chất rửa chu kỳ làm việc chính, "TỐI THIỂU" - MIN có nồng độ 20g chất tẩy.

**2** Đặt vị trí bộ phận chứa chất rửa chu kỳ làm việc rửa sơ, khoảng 5g chất rửa.

Vui lòng tuân thủ các khuyến cáo của nhà sản xuất ghi trên bao bì.

Đóng nắp và ấn chốt khi nó khớp vào vị trí.

Nếu bạn thấy cần thiết, thêm chất rửa vào ô chứa chất rửa. Chất rửa này sẽ có tác dụng trợ giúp rửa sạch hơn.

### CHÚ Ý:

Bạn tham khảo thông tin về loại chất rửa trong phần: BẮT ĐẦU CHƯƠNG TRÌNH RỬA XÍ N LẮNG. Lưu ý rằng vận dụng cụ thể của các khu vực là khác nhau. Hãy tham khảo khuyến cáo của nhà sản xuất trên bao bì chất rửa.

### Chất rửa

Có 3 loại chất rửa

1. Có photphat và clo
2. Có photphat và không có clo
3. Không có photphat và không có clo

Chất rửa dạng bột mới thì không có photphat. Chức năng của nó là để loại bỏ các vết bẩn cứng đầu. Nếu bạn muốn thêm muối vào hộp chứa muối kể cả khi bộ phận của nó chỉ là 6DH. Nếu sử dụng chất rửa không có photphat trong thùng rửa, bạn cần thêm muối vào hộp chứa muối. Nếu bạn sử dụng chất rửa không có clo thì hãy thêm nhiều chất rửa để đạt được kết quả rửa tốt nhất. Các chất rửa không có clo chỉ được dùng để rửa bát. Các vết có màu mạnh sẽ khó loại bỏ hơn. Trong

hợp này hãy lựa chọn chức năng đặt đĩa nhôm khi

## 5. Xếp bát đĩa rửa bát o giá r

Để máy rửa bát hiệu quả tốt nhất, hãy tuân thủ hướng dẫn sắp xếp s ắc u ể của giá v à k ể đ ể khác model của bạn.

### Chú ý khi Xếp bát đĩa rửa bát ê n giá r

1. Gạt hết thức ăn ra ngoài để rửa sạch. Nếu cần thiết, hãy rửa sạch trước khi xếp bát đĩa vào giá rửa bát theo các cách sau:

- A. Những thứ nh ều , dễ vỡ, nồi/chảo ... đặt úp xuống
- B. Những thứ hình tròn, cốc, đĩa, chén, ly, chén sứ, cốc thủy tinh, ly thủy tinh
- C. Tất cả bát đĩa xếp cẩn thận và không bị lật
- D. Bát đĩa nằm trên mâm xoay trong khi rửa.

2. Không nên rửa những thứ quá nhỏ bằng máy rửa bát vì chúng rất dễ rơi ra ngoài.

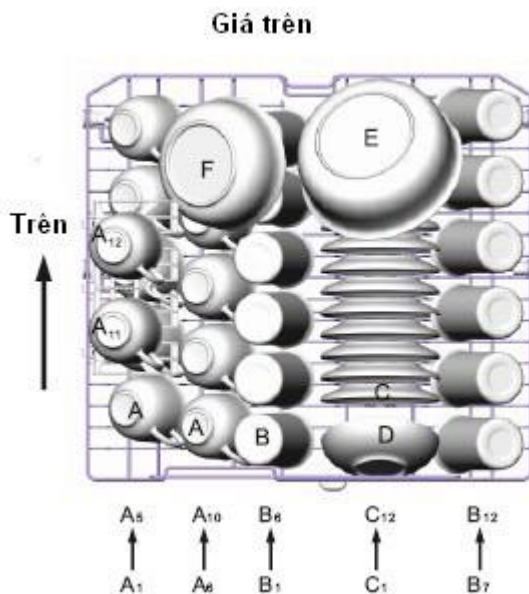
3. Giá treo rời không thể kéo ra cùng lúc khi máy rửa bát trở lại trạng thái chờ và có thể dẫn đến hỏng.

### Tháo bát đĩa

Để ngăn nước đọng từ giá trên xuống giá dưới, chúng tôi khuyên bạn hãy lấy bát ở giá phía trên trước.

### Sắp xếp Giá trên

Giá trên được thiết kế để giữ đồ dùng nhẹ và tinh xảo hơn như cốc trà, cốc cà phê, kính, chén sứ, chén nhỏ và bát nông (không quá bản). Sắp xếp sao cho đồ dùng nhỏ không chồng lên nhau.

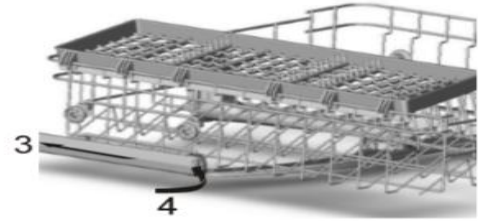
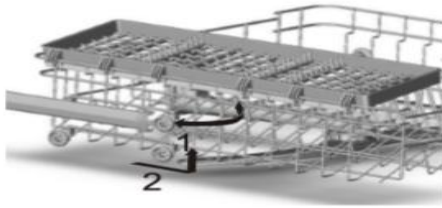


Giá trên	
Loại	Dụng cụ
A	Cốc
B	Kính
C	Đĩa
D	Bát nông
E	Bát nông
F	Bát nông

### Điều chỉnh giá trên

Nếu cần, có thể điều chỉnh chiều cao của giá trên bằng cách xoay các chốt điều chỉnh giá trên hoặc giá dưới. Các chốt điều chỉnh giá trên có thể điều chỉnh chiều cao bằng cách xoay các chốt khác nhau của bàn xoay. Các chốt điều chỉnh giá dưới, bát đĩa nông, để đặt lên nhau sao cho chúng không làm tắc nghẽn mâm xoay. Khi không cần sử dụng chúng có thể gấp lại hoặc tháo rời.





### Sắp xếp Giỏ dưới

Chúng tôi khuyên cáo bạn đặt các dụng cụ lớn mà rất khó làm sạch như: nồi, chảo, dĩa nắp và dụng cụ khác vào giỏ dưới để tránh làm tắc nghẽn trục phun quay ngược.

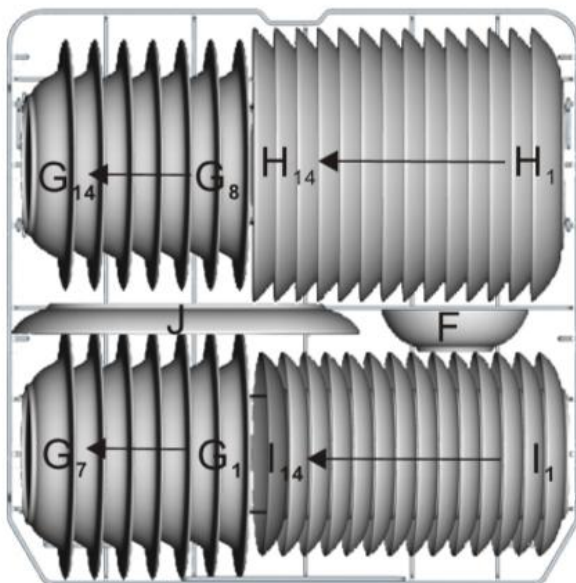
Nên lưu ý đặt các dụng cụ ở một phía của giỏ để tránh làm tắc nghẽn trục phun quay ngược.

Nồi, chảo nên đặt úp xuống.

Nồi sứ nên đặt úp xuống để tránh vỡ.

Giá gấp của giỏ dưới có thể gấp xuống để có thể xếp được nhiều nồi, bát to và chảo hơn.

Giá dưới



Giỏ dưới	
Loại	Dụng cụ
F	Bát ăn
G	Đĩa sứ
H	Đĩa ăn
I	Đĩa đựng đồ tráng miệng
J	Đĩa ô van

### Giá gấp

Giá gấp bao gồm hai phần được lắp trên giá dưới của máy và thiết kế để bạn đặt các dụng cụ lớn như nồi, chảo... Nếu cần mỗi phần có thể được gấp lại một cách riêng biệt hoặc gấp tất cả lại. Bạn có thể sử dụng giá gấp bằng cách nâng giá gấp lên cho phù hợp.

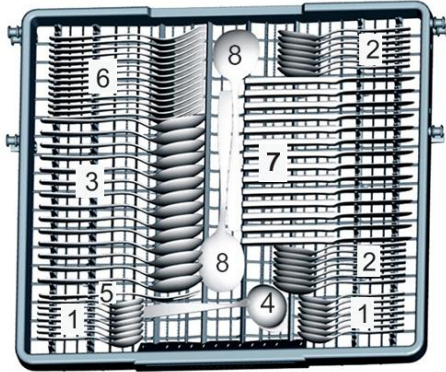




với số lượng bát đĩa rửa sạch

### Khay đựng dao kéo

Máy có khay đựng dao kéo để giữ dao kéo sạch sẽ và tránh bị gỉ sét. Các dụng cụ dao kéo sẽ nằm ngang trên khay.



Khay đựng dao kéo	
Vị trí	Dụng cụ
1	Thìa trà
2	Thìa ăn tối
3	Thìa súp
4	Thìa sâu
5	Dao
6	Đĩa
7	Thìa lớn
8	Muôi

Dao kéo / bát đĩa trong máy rửa bát: phép rửa

#### Không thích hợp

Dao có cán gỗ, đồ sứ hoặc tay cầm bằng ngọc trai.

Các dụng cụ bằng nhựa không chịu nhiệt

Dao kéo có phần cán bằng kim loại không chịu nhiệt

Các vật dụng dao kéo hoặc các dụng cụ bằng thép không gỉ, pha lê, chì

Các dụng cụ bằng thép bị gỉ

Các dụng cụ làm từ sợi tổng hợp

#### ⚠ CẢNH BÁO!

Đừng để vật gì ở trong máy rửa bát.

#### Thích hợp có giới hạn

Một số loại thủy tinh có thể bị mờ sau một thời gian rửa.

Các phần bạc và nhôm có thể đổi màu trong quá trình sử dụng.

Các kiểu tráng men có thể bị mờ

## CHÚ Ý:

Không đặt các dụng cụ có vết bẩn xỉ tro thuốc lá, sáp nến, sơn hoặc các vật dụng mới từ kim loại vào máy rửa bát. Chỉ có không gian cho 14 bộ bát đĩa. Không sử dụng các dụng cụ không thích hợp với máy rửa bát. Luôn luôn kiểm tra để đảm bảo rằng các dụng cụ đạt hiệu quả tốt và tiêu thụ năng lượng hợp lý.

### Sắp xếp dao kéo và bát đĩa

Trước khi sắp xếp bát đĩa, loại bỏ các phần thừa các phần thực phẩm còn lại trong nồi, chảo.

### Khi sắp xếp bát đĩa và dao, hãy chú ý:

Bát đĩa và dao không được đặt quá gần nhau để tránh bị kẹt tay.

Sắp xếp các dụng cụ lớn ở phía trên, nhỏ ở phía dưới, ... để tránh bị kẹt tay.

Bát đĩa và dao không được đặt chồng lên nhau trong hay bao trùm các dụng cụ khác.

- Để tránh làm hỏng chén sứ và đồ thủy tinh, hãy đặt chúng ở phía trên cùng.
- Sắp xếp các dụng cụ lớn mà khó làm sạch vào giá đỡ.
- Giá đỡ được thiết kế để đựng các dụng cụ nhẹ hơn như cốc và đĩa. Tránh đặt các dụng cụ nặng.

Đào ủi lưỡi dao ở vị trí đúng góc sẽ là một mối nguy hiểm tiềm ẩn.

Các phần sắc nhọn hoặc dài của dao kéo phải hướng vào trong giá đỡ.

### Hurricane thủy tinh và các bát đĩa khác

#### Nguyên nhân có thể xảy ra:

- Chất lượng vật liệu thủy tinh. Thành phần hóa học của chất rửa.
- Nhiệt độ nước và thời gian rửa.

#### Biện pháp khắc phục:





- Sử dụng nước rửa thủy tinh và nước rửa bát để rửa sạch các dụng cụ thủy tinh cho máy rửa bát.
- Sử dụng chất rửa mềm thích hợp với loại bát đĩa, hãy tham khảo thêm thông tin chi tiết từ nhà sản xuất chất rửa.
- Lựa chọn chương trình rửa thích hợp.
- Để nguội chén sứ, lấy kính và dao kéo ra khỏi máy rửa bát càng sớm càng tốt ngay sau khi rửa xong.


#### Giảm thiểu quá trình rửa:

Khi chu kỳ làm việc kết thúc, âm báo của máy rửa bát sẽ kêu 6 lần rồi dừng. Tắt thiết bị bằng nhấn nút POWER, ngắt nguồn cấp nước và mở cửa máy rửa bát. Để bát đĩa khô tự nhiên, đừng rửa bát bằng tay. Chúng sẽ được sấy khô tốt hơn.

## 6. Khởi động chương giặt rình r

**Bảng chu kỳ làm việc rửa**

<b>C h ư ơ n trình</b>	<b>Thông tin lựa chọn chu kỳ làm việc</b>	<b>Mô tả chu kỳ làm việc</b>	<b>Chất rửa Rửa s bộ/Chín h</b>	<b>Thời gian chạy (phút)</b>	<b>N ă n l ượng (kWh)</b>	<b>N ước (L)</b>
 <b>Chuyên sâu</b>	Đối với các dụng cụ rất bẩn n hời nắp vung, xoong và b á t đkhôtrong t một thời gian	Rửa sộ ơ b Rửa chính (60°C) Rửa sạch lần 1 Rửa sạch lần 2 Rửa ớc nóng Sấy khô	5/30 (hoặc 3 trong 1)	213	1.680	15.3
<b>Eco</b> (*EN50242) <b>C h ư ơ n g tiêu chuẩn</b>	Đối với các dụng cụ bẩn b ì nòng n h uôi n đ ã a kỳ làm việc chuẩn hàng ngày	Rửa sộ ơ b Rửa chính (48°C) Rửa sạch Rửa ớc nóng Sấy khô	5/30 (hoặc 3 trong 1)	223	0.825	10
 <b>Rửa ly</b>	Chu kỳ làm việc rửa nhanh và tiết kiệm đ ợc sử dụng cho các dụng cụ tinh xảo nhạy cảm với nhiệt ộ cho (Chạy chu kỳ làm việc ngay sau khi sử dụng)	Rửa sộ ơ b Rửa chính (45°C) Rửa sạch Rửa ớc nóng Sấy khô	5/20 (hoặc 3 trong 1)	152	0.950	13
 <b>Tiết kiệm Rửa 6 0</b>	Đối với các dụng cụ b á t đấm và dùng t hờng ngày	Rửa nóng lần 1 Rửa nóng lần 2 Rửa ớc nóng (50°C) Sấy khô	5/20	60	1.050	9.6
 <b>Nhanh</b>	Rửa n h a n h các dụng cụ bẩn ít mà không cần sấy khô	Rửa chính (45°C) Rửa ớc nóng	5/15	40	0.600	6.6

 <b>Rửa sộ</b>	Đề t r á n g b á bạn sẽ rửa trong ngày	Rửa sộ b		12	0.010	3.9
--	---	----------	--	----	-------	-----

\*E N 5 0 2 4 2 : c h u r o n g y k i e m t r a n h n à y l à c h u k

Thông tin về kiểm tra so sánh theo EN50242, như sau:

- Dung tích: 14 bộ
- Vị trí của rô trên: Vị trí thấp
- Bộ phận chất trợ xả: Có ặ c à i đ

**Bật thiết bị**

Khởi động một chu kỳ làm việc rửa ...

Kéo giá vít ra, xếp bát đĩa vào

1. Đẩy giá trở lại. Khuyến cáo nên xếp bát đĩa vào rổ ở cửa bên trái (tham khảo phần lắp ráp bát đĩa ở phía tay trái) (tham khảo phần “Ốm chất tẩy rửa và chất làm bóng”)

2. Cắm phích vào ổ điện. Nguồn điện là 220-240V AC 50Hz. Zua ổ điện là 12A 250VAC.50HZ.

Đảm bảo bật nguồn cấp nước. Đóng cửa tủ để khởi động chương trình rửa “cylinder” đã (Tham khảo phần khởi động chương trình rửa. Dùng lực đóng cửa tủ.

**CHÚ Ý:** Có thể nghe thấy tiếng click khi cửa tủ đóng hoàn toàn. Khi quá trình rửa kết thúc, bạn có thể tắt nút ngắt bằng cách ấn vào nút “Power”.

**Thay đổi chương trình**

Tiêu chuẩn Một chương trình chỉ có thể chỉnh nếu chỉ chạy trong một thời gian ngắn. Nếu không, chất rửa có thể được xả ra, và thiết bị có thể xả nước rửa. Nếu xảy ra sự cố, bộ phận định lượng chất rửa cần được nạp lại (tham khảo phần “Đầy chất rửa”).

1. Nhấn nút “Power” : “Rửa sộ” để khởi động chương trình.
2. Tới các chương trình lại chu trình làm việc mới (xem phần “Chương trình rửa” và nhấn nút “i như” ở phía tay phải để điều chỉnh chương trình.

**CHÚ Ý:** Nếu bạn mở cửa tủ, máy sẽ tạm dừng hoặc phát ra tín hiệu, màn hình hiển thị E1 và đèn báo sáng, máy tiếp tục làm việc sau 10 giây.

- Đèn báo trạng thái của máy rửa:

a) Một đèn báo giữa các đèn báo -> chạy chương trình.

b) Một đèn báo giữa các đèn báo -> tạm ngưng

**CHÚ Ý:** Nếu tất cả các đèn báo tắt, điều này có thể là do lỗi nguồn chính, nguồn cấp nước hoặc khi gọi hỗ trợ.

## Thêm đĩa quen?

Một ổ đùn g b á t i t u ê n c ó t h ể x ếp t h êm v ào m á y b á t k ỳ l ú c n ă k h i t r u k h a y đ ư n g c h á t t á y r ử a m ỏ.

1. Mở hé cửa và dừng rửa.
2. Sau khi cánh trục phun dừng hoạt động, bạn có thể mở cửa hoàn toàn.
3. Xếp b á t i b ỏ đ ư n g v ào b
4. Đ ó n g ả, m á y r ử a b á t s ẽ h o à t đ ộ s a u 10 g i â y.

### ▲ CẢNH BÁO!

▲ S ẽ n g u y h i ể m k h i m ỏ c ử a t r o n g l ú a , m ỏ c i n ỏ n g c ó t h ể b ắ n v ào b ả n l à m b ả n b i b ỏ n g . N ề n g M á y r ử a b á t , M àn h ì n h k ỹ t h u ậ t s ố h i ể n t h ị " " " " m á y s ẽ p h á t t í n h i ệ u k ê u 6 l ầ n , c h ỉ t r o n g g h ợ p r u n à y t h ì ớ i đ ư c k ết t h ú c . t r ì n h

1. Tắt máy rửa bát bằng cách nhấn nút " Power " .
2. Đ ó n g ả c ỏ i n u r

Mở cửa cẩn thận . H ỏ c n ỏ n g c ó t h ể t h o ấ t r a n g ò a i k h i c ử a đ ư c m ỏ r a !

- B á t đ ỉ á t n h ẹ c ả m g v ớ i v a c h ậ m . D o đ ó ầ n b ắ t l à m đ ể m ỏ t r o n g k h o ả n g 1 5 0 c ỏ k h i l ấ y r a k h ỏ i m á y r ử a b á t .
- M ỏ c ử a m á y r ử a b á t , v à đ i ớ p k h i l ấ y b á t t r ỏ i a r ẽ s ẽ c ả m t h i ệ n à i . N đ ư c q u ả t r ì n h l à m m ỏ t v à s ấ y k h ỏ .

Lấy bát đĩa ở máy rửa bát

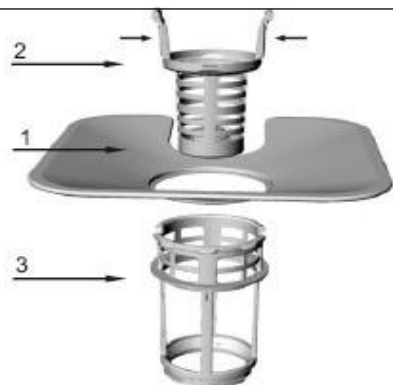
B ì n h ồ n g t h ờ i b ằ n t r o n g m á y r ử a b á t ả m .

Lấy sạch bát đĩa ở r g u i á u ớ i đ ể g i ả t r ề n . V i ệ c l à m n à y s ẽ t r á n h ỏ c h o n g k h ỏ n g b i r ỏ t ừ g i ả t r ề n v ào c ả c đ ứ n g c ụ b á t ở g i ả t r ề n p ó h í a đ ư

## 7. Bảo dưỡng và vệ sinh

### Hệ thống lọc

Bộ phận lọc đ ể s ử d ứ n g ể t r ả n h m ột ứ n g l ớ n c ả c c ặ n v à c ả c v ậ t k h á c đ ể m á y v à b ỏ m ỏ c h á t c ặ n b ằ n c ó t h ể l à m t ắ c b ộ l ọ c .



Hệ thống lọc bao gồm một bộ lọc thô, một bộ lọc phẳng (lọc chính) và một lọc tinh (lọc mịn):

#### 1. Lọc phẳng

Thực phẩm và cặn bẩn sẽ đ ư c g i ữ l ại b ờ i m ột l ỗ p h u n t r ề n t r ực p h ứ i . n đ ư

#### 2. Lọc thô

Các mảnh vụn , n h ư x ứ y t ừ m ỏ c ó t h ể l à m k ệ t ứ n g x ả s ẽ đ ư c g i ữ l ại t ại l ớ p l ọ c t h ỏ .

Để tháo bỏ các mảnh vụn ở bộ lọc này giữ lại, ép nút phía bên phải và nhấc nó ra.

### 3. Lọc tinh

Bộ lọc này giữ chất bẩn và cặn thức ăn khu vực gom vụn và ngăn ngừa lại trên ô nhiễm của bộ lọc. Bộ lọc cần được vệ sinh định kỳ làm việc.

- Kiểm tra bộ lọc xem có bị tắc nghẽn ở mỗi lần sử dụng máy rửa bát.
- Tháo bộ lọc thô, bạn có thể tháo rời hệ thống lọc để vệ sinh cặn thực phẩm và làm sạch bộ lọc để sử dụng tiếp.



Bước 1: Quay tròn theo chiều ngược lại bộ lọc thô và tháo nắp đậy; như hình ảnh minh họa.



Bước 2: Nâng lọc phẳng lên

**CHÚ Ý:** Nếu tiến hành từ bước 1 đến bước 2 thì có thể tháo rời hệ thống lọc; trong khi tiến hành từ bước 2 đến bước 3 thì có thể lắp đặt lại hệ thống lọc.

### Lắp đặt bộ lọc

Để có được kết quả và hiệu suất tốt nhất thì cần vệ sinh làm sạch bộ lọc. Bộ lọc loại bỏ các cặn thực phẩm ra khỏi nước rửa, cho nước sạch tràn hoàn toàn trong chu kỳ làm việc. Vì lý do này, nó có tác dụng loại bỏ các cặn thực phẩm lớn bị lưu trữ lại trong bộ lọc sau mỗi một chu kỳ rửa bằng cách lọc bán phẳng và cốc lọc bằng cách đẩy nước chảy ngược để tháo rời bộ lọc, hãy kéo cốc lọc lên trên. Làm sạch bộ lọc hoàn toàn mỗi tuần một lần. Để làm sạch bộ lọc thô và bộ lọc tinh hãy sử dụng bàn chải để làm sạch. Sau khi lắp lại các bộ phận của bộ lọc như trong hình trên và lắp lại bộ lọc trong máy rửa bát, đảm bảo nắp đậy đã đóng kín. Máy rửa bát không bao giờ được vận hành mà không có bộ lọc. Thay thế bộ lọc không thích hợp có thể giảm mức hiệu suất của thiết bị và làm hỏng bát đĩa.

### ⚠ CẢNH BÁO!

Không bao giờ được vận hành máy rửa bát mà không lắp bộ lọc. Khi làm sạch bộ lọc, không được gõ mạnh vào chúng. Nếu không, bộ lọc có thể bị méo và hiệu suất của máy rửa bát có thể bị hạ thấp.

## Làm sạch tay quay phun

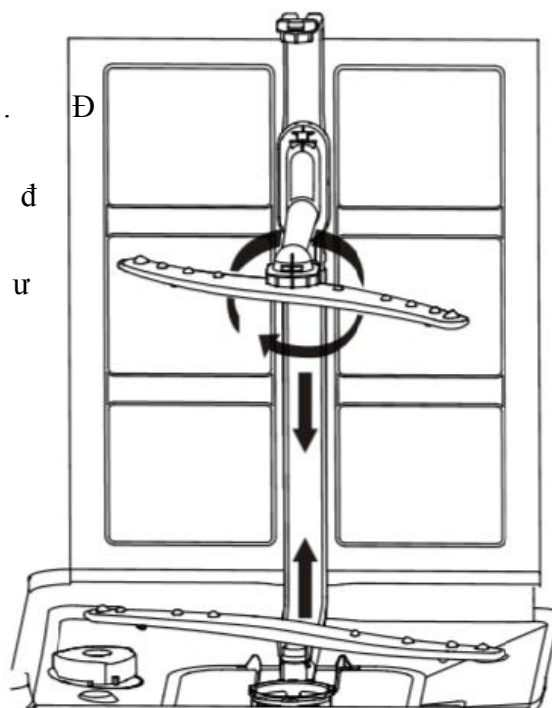
Tay quay phun cần phải được làm sạch định kỳ vì các hóa chất cứng sẽ làm tắc lỗ phun tay quay và vì nó dễ tháo rời tay quay phun, hãy vặn đồng hồ để tháo rời tay quay phun của tay quay phun và tháo ra. Rửa tay quay phun bằng xà phòng ấm sử dụng nước chổi mềm để làm sạch lỗ phun. Lắp lại chúng sau khi rửa kỹ.

## Bảo quản máy rửa bát

Để vệ sinh bên ngoài hiển, sử dụng vải ẩm lau sạch bề mặt ngoài.

Để vệ sinh bề mặt bên ngoài, sử dụng sáp đánh bóng để bảo vệ bề mặt.

Không nên sử dụng các vật sắc nhọn, miếng tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa mạnh để vệ sinh máy rửa bát.



## Bảo vệ chống đóng băng

Nếu máy rửa bát đặt ở nơi lạnh thì cần phải bảo vệ nó khỏi đóng băng.

2. Cắt nguồn điện để bảo vệ máy rửa bát.

3. Tắt nguồn cấp nước và ngắt đầu ống dẫn nước ra khỏi van nước.

4. Xả nước từ ống xả và xả nước (sử dụng một chậu để hứng nước).

5. Đặt lại ống dẫn nước và xả nước vào van nước.

6. Sử dụng một miếng bọt biển để vệ sinh hộp đựng chất tẩy rửa.

## Vệ sinh cửa

Để vệ sinh mép xung quanh cửa, bạn nên sử dụng vải mềm, ẩm để lau sạch khe cửa. Không nên dùng dụng cụ làm sạch kiểu dạng xịt.

Ngoài ra, tránh sử dụng chất tẩy rửa bào mòn hoặc thiết bị vệ sinh để vệ sinh bề mặt ngoài vì chúng sẽ làm mòn lớp sơn. Dùng giấy vệ sinh lau và loại bỏ vết bẩn trên bề mặt.

## ▲ CẢNH BÁO!

Không bao giờ dùng thiết bị làm sạch kiểu dạng phun để làm sạch bên ngoài cửa vì nó có thể làm hỏng khóa cửa và các bộ phận điện. Không nên dùng chất tẩy rửa bào mòn hoặc giấy vì nó có thể làm hỏng bề mặt thép không gỉ.



## Làm thế nào để duy trì hiệu suất của máy rửa bát

### ■ Sau mỗi lần rửa

Sau mỗi lần rửa, tắt nguồn cấp nước và thiết bị và mở hé cửa để hơi ẩm và mùi không bị giữ bên trong máy.

### ■ Tháo phích cắm

Trước khi vệ sinh hay bảo trì thì phải tháo phích cắm khỏi ổ điện để tránh gặp rủi ro.

### ■ Không dùng chất hòa tan hoặc làm sạch bào mòn.

Để vệ sinh các bộ phận bằng nhựa bên ngoài của máy rửa bát, không sử dụng chất hòa tan hay sản phẩm vệ sinh có tính bào mòn. Chỉ sử dụng vải mềm và nước ấm. Loại cặn bẩn khỏi bề mặt bên trong sử dụng vải thấm nước và khăn lau trắng hoặc sản phẩm làm sạch chuyên dụng riêng cho máy rửa bát.

### ■ Khi bạn đi nghỉ

Khi bạn đi nghỉ, bạn nên chạy chu kỳ rửa với máy không có bát để xả nước và ra khỏi nguồn nước, tắt cấp nước và mở hé cửa. Điều này sẽ giúp ngăn ngừa hôi trong máy.

### ■ Di chuyển thiết bị

Nếu phải di chuyển thiết bị, hãy cố gắng duy trì trọng tâm đúng. Nếu thực sự cần thiết thì có thể quay ngang máy.

### ■ Đóng kín

Một trong những yếu tố dẫn đến tạo mùi trong máy rửa bát là thực phẩm bị giữ lại trong các chỗ kín. Cần làm vệ sinh kỹ bằng miếng bọt biển để ngăn ngừa mùi.

### ▲ Chú ý:

Nên kỹ thuật lắp đặt ống và thiết bị điện

### ▲ CẢNH BÁO!



Nguy hiểm giật điện

Ngắt nguồn điện khi lắp đặt máy rửa bát.

Làm sai có thể dẫn đến chập điện giật hoặc tử vong.

## 9. Xử lý sự cố

### Mã lỗi

Khi xảy ra một vài trục trặc, thiết bị sẽ hiển thị mã lỗi để cảnh báo bạn

Mã	Ý nghĩa	Nguyên nhân
E1	Cửa mở	Cửa bị mở khi máy rửa bát hoạt động
E2	Cấp nước	Trục trặc cấp nước nguồn
E3	Thoát nước	Trục trặc thoát nước
E4	Cảm biến nhiệt độ	Trục trặc cảm biến nhiệt độ
E5	Tràn/rò rỉ	Xảy ra tràn/nước rò rỉ
E6	Rò rỉ nước	Xảy ra rò rỉ nước
E7	Yếu tố làm nóng	Hệ thống sưởi bất thường

### CẢNH BÁO!

Nếu xảy ra tràn, hãy tắt nguồn cấp nước để tránh khi gọi hỗ trợ. Nếu có nước trong máy vì quấy nhiễu rò rỉ ít, thì phải loại bỏ nước để khởi động máy rửa bát.

## Trước khi gọi hỗ trợ

Việc tham khảo bảng dưới đây giúp bạn không cần gọi hỗ trợ:

Vấn đề	Nguyên nhân	Việc cần làm
<b>Máy rửa bát không hoạt động</b>	Cầu chì ngắt, hoặc thiết bị ngắt mạch	Thay thế cầu chì hoặc cầu chì lại ngắt dòng. Di dời các thiết bị khác để dùng chung với máy rửa bát.
	Nguồn điện không ổn định	Đảm bảo máy rửa bát hoạt động và được lắp đặt đúng cách.
	Áp lực nước thấp	Kiểm tra ống cấp nước có kết nối và nước chảy đúng cách.
<b>Bơm xả không hoạt động</b>	Tràn ra	Hệ thống được thiết kế để chống tràn. Khi xảy ra tràn thì tắt bơm và bật bơm mới hoạt động.
<b>Tiếng ồn</b>	Một số âm thanh nghe được là bình thường	Âm thanh từ việc mở hộp đựng chất tẩy rửa
	Một vài dụng cụ không để chắc chắn trong giá hoặc một vài thứ nhỏ bị rơi vào trong	Đảm bảo mọi thứ đều chắc chắn trong máy rửa bát
	Tiếng ồn động cơ	Máy rửa bát được sử dụng động cơ xuyên. Nếu bạn không sử dụng ống xuyên thì cần phải nhớ đổ nước vào và bơm rửa. Nếu sử dụng máy rửa bát, không gây ra tiếng ồn động cơ.
<b>Nước xà phòng trong máy</b>	Chất tẩy rửa không thích hợp	Sử dụng loại chất rửa đặc biệt dành cho máy rửa bát. Tránh bột xà phòng. Nếu có bột xà phòng, mở máy rửa bát để bột xà phòng bay hơi. Thắt lại van nước. Đó là nút máy rửa bát, ở vị trí "chạy rửa sạch" nếu xả nước... lặp lại nếu thấy cần thiết

<b>Sàn máy có màu</b>	Trần chất làm bóng	Lau sạch vết trần chất đá nhậm bột giặt
	Sử dụng chất rửa có màu	Đảm bảo chất rửa là loại không màu
<b>Bát đĩa không sạch</b>	Chương trình rửa không thích hợp	Lựa chọn chương trình rửa thích hợp
	Sắp xếp trên giá không thích hợp	Đảm bảo rằng hoạt động của bộ phận inđơn chất tẩy rửa và cần phun không bị tắc nghẽn bởi bát đĩa
<b>Có vết bẩn trên đồ thủy tinh</b>	1. Nhiệt độ quá cao	Để loại bỏ các vết bẩn trên đồ thủy tinh:
	2. Nhiệt độ quá thấp	Lấy tất cả các dụng cụ bằng kim loại ra khỏi máy rửa chén.
<b>Có vết bẩn trên đồ thủy tinh</b>	3. Máy rửa bát quá tải	Không thêm chất rửa
	4. Sắp xếp bát đĩa không thích hợp	Lựa chọn chu kỳ làm việc dài hơn
<b>Có vết bẩn trên đồ thủy tinh</b>	5. Chất rửa bột để lâu hoặc ẩm ướt	Khởi động máy rửa bát và để hoạt động khoảng 8-12 phút trước khi tiến hành quá trình rửa chính
	6. Bộ phận inđơn chất làm bóng (chất trợ xả) trơn trượt	Mở cửa ổ khóa cốc dấm trần và rửa cốc dấm
<b>Có vết bẩn trên đồ thủy tinh bị mờ</b>	Định hướng chất rửa không thích hợp	Đóng cửa máy hoàn tất chu kỳ làm việc. Nếu dấm không có tác dụng: Lặp lại cốc dấm sử dụng 1/4 chén (60ml), tinh thể axit citric thay cho dấm.
	Sự kết hợp nước mềm và quá nhiều chất rửa	Sử dụng ít chất rửa hơn và lựa chọn chu kỳ làm việc ngắn nhất để rửa đồ thủy tinh và làm sạch chúng.
<b>Có vết vàng hay nâu ở bề mặt trong</b>	Vết bẩn trà hoặc cà phê	Dùng dung dịch 1/2 cốc chất tẩy trắng và 3 cốc nước ấm để loại bỏ các vết màu này bằng tay.
	Sự lắng đọng cặn sắt trên cốc có thể là nguyên nhân	<b>⚠ CẢNH BÁO</b> Bạn phải đợi khoảng 20 phút sau mỗi chu kỳ làm việc để các thành phần gia nhiệt nguội bớt trước khi rửa mặt trong nếu không dễ bị bong.
		Hãy liên lạc với công ty làm mềm nước để có bộ lọc riêng

<b>Vết trắng ở bề mặt trong</b>	Khoáng chất cứng	Để vệ sinh bên trong, sử dụng bột biển với chất tẩy rửa máy rửa bát và để ngâm giở để sử dụng các chất làm sạch khác mà chất tẩy rửa máy rửa bát có bột guycơt
<b>Không đóng cặn nắp đựng chất rửa</b>	Chất rửa bị tắc trong hộp, đọng ở góc đựng.	Lau sạch chất rửa trong chất rửa
<b>Chất rửa còn lại trong ngăn</b>	Bát đũa ngại Hộp đựng chất tẩy rửa	Sắp xếp lại bát đĩa
<b>Hơi ẩm</b>	Hiện tượng bình thường	Có một số hơi ẩm từ lồng thoát trên chốt cửa trong quá trình sấy khô và xả nước.
<b>Vết đen xám trên bát</b>	Vết nhôm cọ sát bát đĩa	Sử dụng chất tẩy rửa nhẹ để loại bỏ vết bẩn.
<b>Nước cứng ở đá máy</b>	Bình đựng nước	Một lượng nhỏ nước sạch xung quanh lồng xả đá máy duy trì sự hoạt động trở lại của máy bơm
<b>Rò rỉ</b>	Bộ phận inđơn quá đầy hoặc tràn chất làm bóng	Đảm bảo không để phần inđơn chất làm bóng. Chất làm bóng bị tràn có thể dẫn đến quá nhiều dung dịch xả phòng và gây tràn. Lau sạch vết tràn bằng vải ẩm mềm
	Máy rửa bát không đúng cách	Đảm bảo độ dao máy rửa bát

## Bảng thông số kỹ thuật

Máy rửa bát đáp ứng theo Chỉ thị của EU 1059/2010:

Sản xuất	Texgio
Model	W60F966
Số bộ tiêu chuẩn	14
Hiệu quả năng lượng	A+++
Tiêu thụ năng lượng bình thường hàng năm	238kw/h
Tiêu thụ năng lượng chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn	0.825kw/h
Công suất tiêu thụ ở chế độ ngủ	0.35W
Tiêu thụ điện năng chế độ còn lại	0.8W
Tiêu thụ nước hàng năm	2800 liter
Hiệu quả sấy	A
Chu kỳ làm sạch	Tiêu chuẩn
Thời gian rửa chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn	223 phút
Độ ồn	46 dB(A)
Lắp đặt	Độc lập
Có thể lắp âm	Có
Cao	84.5cm
Rộng	60 cm
Sâu	60 cm
Công suất tiêu thụ	1850W
Điện áp/ tần suất	AC 220-240V/50Hz
Áp suất (áp suất dòng chảy)	0.4-10bar = 0.04-1.0MPa
Nhiệt độ rửa	Max.60°C

Thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn châu Âu và

- LVD 2014/35 / EU

- EMC 2014/30 / EU

**GHI CHÚ:** Các giá trị được thể hiện theo các tiêu chuẩn thử nghiệm định nghĩa. Kết quả có thể thay đổi do điều kiện lắp đặt và cách sử dụng thực tế. Lưu ý: Các giá trị này dựa trên các tiêu chuẩn và quy định hiện hành.

Hướng dẫn này dựa trên các tiêu chuẩn và quy định hiện hành.

### GHI CHÚ:

1. A+++ (hiệu quả cao nhất) đến D (hiệu quả thấp nhất).

2. Tiêu thụ năng lượng "238" kWh mỗi năm trên 280 chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn bằng cách sử dụng nước lạnh và tiêu thụ các chế độ năng lượng thấp. Tiêu thụ năng lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào cách thức sử dụng thiết bị.

3. Tiêu thụ nước "2800" lít mỗi năm trên 280 chu trình làm sạch tiêu chuẩn. Mức tiêu thụ nước thực tế sẽ phụ thuộc vào cách thức sử dụng thiết bị.

4. A (hiệu quả cao nhất) đến G (hiệu quả thấp nhất).

5. Lựa chọn các hình phù hợp để làm sạch bộ đồ ăn bẩn và đó là hiệu quả nhất về mức rình tiêu thụ năng lượng và nước cho loại bộ đồ ăn đó.

Thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn Châu Âu và các chỉ thị trong phiên bản hiện tại khi sản xuất:

-LVD 2006/95 / EC

-EMC 2004/108 / EC

-EUP 2010/1016

**GHI CHÚ:** Các giá trị trên đây đã được ước tính dựa trên các điều kiện vận hành chỉ định. Kết quả có thể khác nhau tùy theo số lượng vận hành của các bộ phận , các mức độ sử dụng , các điều kiện rửa , ...

**Hướng dẫn này dựa trên các tiêu chuẩn và quy tắc của Liên minh Châu Âu.**